

Số: 26/2022/QĐST - HNGĐ

C, ngày 15 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 505/2022/TLST - HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Xinh N, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp Đ, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Xinh N với bà Huỳnh Thị Mỹ D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Trần Xinh N với bà Huỳnh Thị Mỹ D tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Trần Huỳnh Thiên B, sinh ngày 26/5/2019; hiện đang sống chung với bà D. Khi ly hôn, ông Trần Xinh N và bà Huỳnh Thị Mỹ D tự nguyện thỏa thuận giao cháu Trần Huỳnh Thiên B cho bà D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, ông Trần Xinh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung

mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết ông Trần Xinh N có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Ông Trần Xinh N và bà Huỳnh Thị Mỹ D tự nguyện thỏa thuận, khi ly hôn ông N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Huỳnh Thiên B mỗi tháng 1.000.000đồng (Một triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi cháu B tròn 18 tuổi.

- *Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả:* Ông Trần Xinh N và bà Huỳnh Thị Mỹ D khai không có, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Ông Trần Xinh N tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng. Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2020/0013531, ngày 31 tháng 10 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu được khấu trừ vào số tiền án phí mà ông N phải chịu, do đó ông không phải nộp.

Bà Huỳnh Thị Mỹ D không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Thanh